

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 09-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng

Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1973 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 3, Đồng Lạc, xã Nghĩa L, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M và bà Nguyễn Thị Á; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: Có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhận thân:

+ Ngày 25/11/2004, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 12/01/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày từ ngày 08/5/2019 đến ngày 11/5/2019 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đoàn Hữu N, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Đội 1, xã Nghĩa T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1967

Địa chỉ: Đội 11, xã Nghĩa B, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/05/2019, tại khu vực đường dong thuộc đội 5, Đồng Lạc, xã Nghĩa Lạc, huyện N, tỉnh Nam Định. Tổ công tác của Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn M bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Hữu Nội. Thu giữ của Đoàn Hữu Nội 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Nội khai là heroine vừa mua của Nguyễn Văn M với giá 200.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn M 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri RG 14515107, Minh khai là tiền vừa bán Heroine cho Nội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, lắp sim số 0976740013. Tổ công tác đã đưa Minh, Nội cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lạc tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số heroine thu giữ (ký hiệu M).

Tại bản kết luận giám định số 448/GĐKTHS ngày 09/05/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng niêm

phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M là 0,028 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Nguyễn Văn M và Đoàn Hữu Nội khai: Sáng ngày 08/05/2019, Minh đi đến khu vực chợ Nghĩa Lạc mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ cư trú 100.000 đồng heroine, sau khi mua được ma túy Minh đi về nhà cất giấu với mục đích bán lấy lãi. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày Đoàn Hữu Nội mượn điện thoại của người đi đường có lắp sim số 0947374532 gọi tới điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, lắp sim số 0976740013 của Nguyễn Văn M hỏi mua heroine, Minh đồng ý và hẹn Đoàn Hữu Nội đến khu vực đường dong thuộc thuộc đội 5, Đồng Lạc, xã Nghĩa Lạc để giao dịch bán 01 gói heroine trên với giá 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn M từ 02 năm 3 tháng đến 02 năm 9 tháng tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã

ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 08/05/2019, tại khu vực đường dong thuộc đội 5, Đồng Lạc, xã Nghĩa Lạc, huyện N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn M có hành vi bán trái phép 0,028 gam heroine cho Đoàn Hữu Nội với giá 200.000 đồng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn M đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Bộ luật hình sự. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã

hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, có sự ăn năn hối cải, bổ đức của bị cáo là ông Nguyễn Đức Mậu được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần thiết phải cách ly để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Đoàn Hữu Nội là người đi mua ma túy của Nguyễn Văn M về sử dụng nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đoàn Hữu Nội là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M là tiền bị cáo bán heroine cho Đoàn Hữu Nội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, lắp sim số 0976740013 của Nguyễn Văn M đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn M tại khu vực chợ Nghĩa Lạc ngày 08/5/2019, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2] Xử phạt Nguyễn Văn M 02 năm 3 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2019.

[3] Tiêu hủy phong bì niêm phong trong phong bì số 448/GĐKTHS ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Văn M do đã bán trái phép ma túy cho Đoàn Hữu Nội mà có. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, lắp sim số 0976740013 của Nguyễn Văn M đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

[4] Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Nghĩa L;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã Ký)**

Bùi Văn Biên